

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT

Ngày: 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thạch Hùng;

Ông Nguyễn Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng, chức vụ Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 253/2021/TLPT-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo Trần Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn Nh, (tên gọi khác không); giới tính Nam; sinh ngày 01 tháng 8 năm 1999 tại xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 4, xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị T; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021, sau đó ngày 23/4/2021 bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Công V, Phạm Công A và Nguyễn Hoàng Tr không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/4/2021, Nguyễn Hoàng Tr đang ở quán sửa đồ điện của Phạm Công A1 tại xóm ĐP, xã KT, huyện YT thì Nguyễn

Bá T sử dụng điện thoại nhắn tin đến số thuê bao của Tr với nội dung: “Mi hỏi dư lấy nửa đàn giá mấy?” (ý của T là nhờ Tr hỏi mua 100 viên ma túy thì hết bao nhiêu tiền). Lúc này, Tr hỏi Phạm Công A: “có người muốn mua nửa đàn ma túy” (ý Tr nói có người muốn mua 100 viên ma túy). A nói với Tr “nửa đàn thì bốn triệu năm trăm nghìn đồng, nhưng phải cắt một ít” (ý của A là 100 viên ma túy có giá là 4.500.000 đồng, nhưng phải bớt lại một số viên ma túy). Trường trao đổi lại với T nội dung mà A đã trả lời, thì T đồng ý. Ngày 12/4/2021, Nguyễn Bá T chuyển số tiền 2.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Quân đội của Nguyễn Hoàng Tr. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, T và Tr hẹn nhau đến nhà của V, tại đây T tiếp tục chuyển số tiền 2.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng BIDV của Tr, đồng thời đưa trực tiếp cho Tr số tiền mặt 500.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền, Tr đi đến quán sửa điện của A để chuyển số tiền 3.500.000 đồng vào tài khoản Viettel Pay của A và đưa cho A số tiền mặt 1.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền A gặp một người đàn ông tên H chuyển 4.500.000 đồng để mua ma túy. Người này đưa cho A 1 gói ni lông màu hồng, bên trong có chứa 100 viên ma túy tổng hợp. Mua được ma túy, A lấy ra 14 viên cắt đầu để sử dụng dần, giao cho Tr gói ma túy có chứa 86 viên còn lại (A và Tr sử dụng 1 viên trong số 14 viên). Tr cầm gói ma túy này mang về nhà của mình và gọi T đến để lấy ma túy. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T rủ V đi xe máy chở T đến nhà Tr để giao nhận ma túy. Tại nhà Tr, cả 3 cùng kiểm đếm số lượng ma túy, sau đó đưa ma túy về nhà Phạm Công V để tìm nơi cất giấu với mục đích sẽ bán cho người nghiện để kiếm lời. Sau khi có được ma túy, T đã cùng Nh đem bán cho một số người nghiện trong và ngoài địa bàn. Ngoài ra, T đã cùng V, Nh sử dụng hết 15 viên. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/4/2021, Nh sử dụng xe mô tô chở T đi bán ma túy cho người đàn ông tên C thì bị lực lượng Công an xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm 1, xã BT. Thu giữ 01 gói ni lông màu hồng bên trong có chứa 14 viên ma túy tổng hợp (đây là số ma túy còn lại trong số 86 viên nêu trên).

Tại Kết luận giám định số 597/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: “Mẫu viên nén hình tròn, màu đỏ thu giữ của Nguyễn Bá T và Trần Văn Nh gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén hình tròn, màu đỏ (14 viên) thu giữ của T và Nh có tổng khối lượng là 1,29 gam”.

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 109/2021/HS-ST, ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn Nh 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 14/4/2021.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt với các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Công V, Phạm Công A và Nguyễn Hoàng Tr; xử lý vật chứng, các biện pháp Tư pháp; tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/10/2021, Bị cáo Trần Văn Nh kháng cáo với nội dung: Bị cáo nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên án với bị cáo là đúng người đúng tội, tuy nhiên hình phạt 2 năm 6 tháng tù đối với bị cáo là quá cao. Bị cáo vi phạm pháp luật lần đầu, tuổi đời còn trẻ, nhận thức chưa đầy đủ về pháp luật, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo với cơ quan điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình hình phạt cho bị cáo như các lý do kháng cáo đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Kiểm sát viên xác định bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật cho nên được Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được căn cứ là các tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Nh 2 năm 6 tháng tù về: “Tội mua bán trái phép chất ma túy”

Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận cho nên bị cáo phải chịu án phí.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Nh phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Trên cơ sở các tài liệu điều tra, lời khai bị cáo và vật chứng thu giữ được xác định các bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án, T là người khởi xướng, đưa tiền nhờ Tr đi mua ma túy về bán lại kiếm lời. Tr kết nối với A nhờ mua ma túy để về bán lại, sau khi mua được ma túy thì V chở T đến gặp Tr, cùng T kiểm đếm và đem ma túy đi cất giấu chờ người mua để bán lại kiếm lời; Ngày 14/4 năm 2021, Nh có hành vi chở T đi bán ma túy cho người khác thì bị bắt giữ. Khối lượng ma túy được xác định là 1,29 gam Methamphetamine. Chính vì vậy, Bản án sơ thẩm số 109/2021/HSST, ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã tuyên bố các bị cáo phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, tuyên mức án với bị cáo Trần Văn Nh theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn Nh Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo cho rằng bị cáo vi phạm pháp luật lần đầu, tuổi đời của bị cáo còn trẻ, nhận thức về pháp luật chưa đầy đủ; sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các lý do bị cáo đưa ra để đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Tuy bị cáo Trần Văn Nh phạm tội lần đầu nhưng bị cáo thực hiện là tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cho nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được các tài liệu, căn cứ cho yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của mình, do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận cho nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Nh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Nh phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt Trần Văn Nh 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 14 tháng 4 năm 2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an T. Nghệ An;
- TAND H. Yên Thành;
- VKSND H. Yên Thành;
- CQCSĐT Công an H. Yên Thành;
- CCTHADS H. Yên Thành;
- Bị cáo;
- Lưu VP, Tòa HS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến